

Bản án số: 119/2022/HS-ST

Ngày: 17-12-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đông Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phú Huy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 119/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2022/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 12 năm 2022; đối với bị cáo:

PHẠM L

Tên gọi khác: T.

Sinh ngày 08/9/1996

Tại Đà Nẵng. Giới tính: Nam.

Nơi thường trú: Tổ 48, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

Nơi tạm trú: Phòng 406 khu chung cư C1, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1962 và bà Hồ Thị Hoàng A (đã chết); gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 3/2016, bị TAND quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (Hiện nay đã xóa án tích).

Ngày 12/8/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng khởi tố bị can và tạm giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. *Có mặt.*

- Người làm chứng: Ông **Phạm Văn D**, sinh năm 1962; địa chỉ: Tổ 19, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 3/2020, Phạm L đến khu vực bãi biển trước chùa Bồ Đề, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng để xem hai nhóm thanh niên đánh nhau thì phát hiện trên bãi biển có 01 túi nylon màu đỏ, L mở ra xem thì phát hiện bên trong có 01 khẩu súng ngắn loại K54 màu đen và 02 hộp tiếp đạn đã rỉ sét, bên trong không có đạn. L đem túi nylon màu đỏ có chứa khẩu súng và 02 hộp tiếp đạn trên về phòng ngủ của mình tại Phòng 406 khu chung cư C1, An Cư 5, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, L lấy khăn màu vàng bọc khẩu súng lại, bỏ vào trong hộp giấy màu trắng đen có chữ Adidas cùng với 02 hộp tiếp đạn rồi bỏ vào chiếc vali cá nhân màu đỏ. Chiếc vali này L đặt trên đầu tủ trong phòng ngủ của mình.

Đến trưa ngày 30/4/2020, khi nghe tin cơ quan Công an đang tiến hành kiểm tra hành chính nhà, vì lo sợ phát hiện ra khẩu súng nên L đã bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh và ở tại nhiều nơi cho đến cuối năm 2021 thì L quay về Đà Nẵng.

Ngày 10/8/2022, L bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đà Nẵng bắt qua tang về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Tại Bản kết luận giám định số: 20/GĐ-VK ngày 13/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Khẩu súng gửi giám định là vũ khí quân dụng và 02 hộp tiếp đạn sử dụng được với khẩu súng giám định.

Tại Bản giám định kết luận số 30/GĐ-ĐV ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã kết luận: Không thu được dấu vết vân tay trên mẫu gửi giám định.

Tang, tài vật thu giữ:

- 01 (một) khẩu súng ngắn loại K54, trên thân súng khắc số: 14043900661967;
- 02 (hai) hộp tiếp đạn có số: 6929 và 5946;
- 01 (một) valy màu đỏ, kích thước (53x40x16)cm;
- 01 (một) hộp giấy màu trắng đen có chữ Adidas, kích thước (33x22x12)cm;
- 06 (sáu) vỏ đạn tiêu chuẩn (7,62x25)mm, thu lượm sau quá trình bán thực nghiệm phục vụ giám định bằng khẩu súng và 02 hộp tuýp đạn nêu trên;

Việc xử lý tang, tài vật:

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn loại K54, trên thân súng khắc số: 14043900661967; 01 (một) hộp giấy màu trắng đen có chữ Adidas, kích thước (33x22x12)cm và 06 (sáu) vỏ đạn tiêu chuẩn (7,62x25)mm, thu lượm sau quá trình bán thực nghiệm phục vụ giám định. Cơ quan Điều tra đã chuyển cho Cơ quan Quân sự thành phố Đà Nẵng quản lý theo thẩm quyền;

- Đối với 01 (một) vali màu đỏ, kích thước (53x40x16)cm. Xét thấy đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội và hết giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

** Lời khai của người làm chứng có nội dung phù hợp với lời khai của bị cáo.*

Bản cáo trạng số: 131/CT- VKSĐN-P2 ngày 16/11/2022, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm L về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị HĐXX:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt: **Phạm L** từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Lộc nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 3/2020, tại khu vực phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng Phạm L lượm được 01 khẩu súng ngắn loại K54 màu đen và 02 hộp tiếp đạn đã rỉ sét (bên trong không có đạn). L biết là vũ khí quân dụng nhưng không giao nộp cho Cơ quan chức năng mà đem về nơi ở của mình là Phòng 406 khu chung cư C1, An Cư 5, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng cất giấu trái phép cho đến lúc bị Công an quận Sơn Trà phát hiện trong quá trình kiểm tra hành chính vào ngày 30/4/2020. Do đó, hành vi này của bị cáo đã cấu thành phạm tội “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng số: 131/CT- VKSDN-P2 ngày 16/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước mà còn có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng về tính mạng sức khỏe và tài sản của người khác. Bị cáo biết, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật, lẽ ra sau khi nhặt được khẩu súng thì phải giao nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để quản lý theo quy định, nhưng thay vào hành động đúng đắn đó, thì bị cáo lại lựa chọn cách ứng xử vi phạm pháp luật là đem về cất giấu, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng để răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn loại K54, trên thân súng khắc số: 14043900661967; 01 (một) hộp giấy màu trắng đen có chữ Adidas, kích thước (33x22x12)cm và 06 (sáu) vỏ đạn tiêu chuẩn (7,62x25)mm, thu lượm sau quá trình bắn thực nghiệm phục vụ giám định. Cơ quan Điều tra đã chuyển cho Cơ quan Quân sự thành phố Đà Nẵng quản lý theo thẩm quyền là có cơ sở.

- Đối với 01 (một) vali cá nhân màu đỏ, bằng vải, kích thước (53x40x16)cm. Xét thấy đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội và hết giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

(Vật chứng hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022).

[7] Đối với ông Phạm Văn D (cha ruột của phạm L) không biết hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng của Phạm L, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập đến việc xử lý là có cơ sở.

[8] Án phí HS.ST: Bị cáo phải chịu 200.000đ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Phạm L 02 (Hai)** năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vali cá nhân màu đỏ, bằng vải, kích thước (53x40x16)cm.

(Vật chứng hiện nay do Chi cục Thi hành án quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2022).

3. Án phí HS-ST: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm L phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Đông Thanh